

Số: 4122/BTP-VP

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022

V/v báo cáo kết quả công tác tư pháp  
năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp  
công tác năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ (ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ), Thông tư số 12/2019/TT-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, để có cơ sở đánh giá kết quả công tác tư pháp năm 2022 và xác định những nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2023, Bộ Tư pháp yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ báo cáo kết quả công tác, thống kê số liệu trong lĩnh vực quản lý, cụ thể như sau:

### **1. Xây dựng báo cáo tổng kết**

#### **a) Phạm vi báo cáo**

- Chín nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2022 (tại mục I.1, Phần thứ hai của Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2022 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2022).

- Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-BTP ngày 19/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); Chương trình, kế hoạch về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ).

- Các nhiệm vụ giao cho đơn vị tại kế hoạch công tác năm 2022 và các kế hoạch, chương trình công tác khác có liên quan.

#### **b) Nội dung báo cáo**

- Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Những kết quả công việc đã hoàn thành, tỷ lệ phần trăm đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu của cả năm 2022 và so sánh với kết quả năm 2021 (kèm theo số liệu, dẫn chứng cụ thể những địa phương, bộ, ngành làm tốt và những địa phương, bộ, ngành làm chưa tốt).

- Những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong công tác của đơn vị; đánh giá khái quát hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân đối với lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Đánh giá khái quát kết quả đạt được đối với lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại các Bộ, ngành, địa phương. Đề xuất một số giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm thực hiện công tác tư pháp năm 2023 của Bộ, ngành Tư pháp trên cơ sở lĩnh vực công tác phụ trách<sup>1</sup>.

Các đơn vị có chế độ báo cáo riêng theo quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 768/QĐ-BTP ngày 09/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố Danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp hoặc có nội dung yêu cầu báo cáo riêng<sup>2</sup>, khẩn trương tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn báo cáo để đảm bảo cung cấp thông tin theo tiến độ xây dựng Báo cáo chung của Ngành.

*(Xin gửi kèm theo Đề cương Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2023).*

## **2. Thống kê số liệu**

- Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện thống kê số liệu theo 03 biểu mẫu quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

Riêng Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Kiểm tra VBQPPL, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, bên cạnh thống kê theo 03 biểu mẫu nêu trên, thực hiện thống kê theo các biểu mẫu được quy định riêng cho từng lĩnh vực tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này).*

- Tổng hợp số liệu kết quả thực hiện công tác tổ chức cán bộ năm 2022 của đơn vị về: công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; phân cấp trong công tác tổ chức cán bộ; việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, biệt phái, luân chuyển, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kỷ luật, nâng lương, nâng ngạch, thăng hạng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động *(theo 09 biểu thống kê được gửi kèm theo Công văn này)*.

- Cục Kế hoạch - Tài chính tổng hợp chung số liệu tổng kết công tác tư pháp năm 2022 của các bộ, ngành, địa phương, trên cơ sở đó, có phân tích, đánh giá và đề xuất đối với từng lĩnh vực.

## **3. Thời gian, thời hạn và địa chỉ gửi báo cáo, thống kê số liệu**

**a) Thời gian thống kê số liệu:** Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/11/2022 (số liệu ước tính của tháng 12/2022 sẽ do Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp thực hiện).

### **b) Thời hạn, địa chỉ gửi báo cáo tổng kết, thống kê số liệu**

- Báo cáo tổng kết (bao gồm đề xuất nội dung đánh giá chung kết quả công tác tư pháp năm 2022 và đề xuất nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023); 09 biểu thống kê về tình hình tổ chức, cán bộ gửi bằng văn bản điện tử về Bộ Tư

<sup>1</sup> Nội dung đánh giá đề nghị ngắn gọn trong 01 trang A4.

<sup>2</sup> Như Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật đối với Chỉ số Cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ Chỉ số Đổi mới sáng tạo (GII).

pháp qua Hệ thống Văn bản và Điều hành; đồng thời, gửi vào hộp thư [tonghopvpb@moj.gov.vn](mailto:tonghopvpb@moj.gov.vn) **chậm nhất vào ngày 30 tháng 11 năm 2022.**

- Đối với các biểu mẫu thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP: Việc báo cáo trong kỳ báo cáo tổng kết năm 2022 được thực hiện trên Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp tại địa chỉ <https://thongke.moj.gov.vn>. Các thông tin về tài khoản, mật khẩu, cách thức sử dụng Phần mềm được hướng dẫn tại Công văn số 267/BTP-KHTC ngày 29/01/2021 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp. Báo cáo thống kê được gửi về Bộ Tư pháp (Cục Kế hoạch - Tài chính) trên Phần mềm thống kê ngành Tư pháp **chậm nhất vào ngày 08 tháng 12 năm 2022.**

*(Mọi chi tiết, xin liên hệ: (1) Về nội dung báo cáo, đồng chí Lê Văn Anh, Trưởng Phòng Tổng hợp - Kiểm soát TTHC, Văn phòng Bộ, số điện thoại: 024.62739325/0916090898; (2) Về nội dung thống kê, đồng chí Trần Thị Diệu Thúy, Trưởng Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính, số điện thoại: 024.62739546/0978234119).*

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC), KHTC (TK).

**KT BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Tịnh**